

Số: 146/BC-THĐPL

P.Trần Phú, ngày 27 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO **TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024 - 2025**

Căn cứ công văn hướng dẫn số 353/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Móng Cái về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; Căn cứ Kế hoạch 420/KH-THĐPL ngày 10/9/2024 của trường Tiểu học Đào Phúc Lộc về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023 - 2024; Thực hiện Công văn số 189/PGD&ĐT ngày 8/5/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn hoàn thành chương trình, báo cáo thống kê chất lượng giáo dục và báo cáo tổng kết năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục Tiểu học, trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi:

Đảng ủy, HĐND, UBND, các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, thường xuyên theo dõi đến phong trào thi đua của nhà trường, động viên tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái về công tác chuyên môn và các hoạt động giáo dục khác.

Trường có 01 điểm trường, có đủ phòng học văn hóa, đảm bảo mỗi lớp một phòng. Đa số giáo viên trong nhà trường có lòng yêu nghề, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, luôn có ý thức cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nội bộ đoàn kết giúp đỡ nhau trong công việc. Đội ngũ cán bộ, giáo viên từng bước được trẻ hóa, một số giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt, chịu khó học hỏi, đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong thời kỳ mới, được đồng nghiệp quý mến.

Các em học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ lao động, chuyên cần học tập, tích cực tham gia các hoạt động tập thể và các phong trào Thể dục - Thể thao, lễ phép với thầy cô, đoàn kết thương yêu bạn bè. Các bậc phụ huynh cũng đã ý thức hơn trong việc quan tâm, chăm lo cho con em đến trường, có sự liên hệ với thầy cô để nắm bắt tình hình học tập của con em mình.

2. Khó khăn: Bên cạnh những thuận lợi, nhà trường còn gặp một số khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ như:

1. *Cơ sở vật chất*: Trường hiện đang xây dựng nên các phòng học bộ môn, phòng chức năng phải tận dụng làm phòng học tập cho học sinh.
2. *Học sinh*: Một số học sinh khả năng tiếp thu bài chưa thật tốt. Tỷ lệ học sinh khuyết tật tương đối cao.
3. *Đội ngũ*: Thiếu nhiều giáo viên, chưa đủ loại hình giáo viên theo quy định. Thiếu nhân viên nên giáo viên và nhân viên phải kiêm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ dẫn đến chất lượng công việc kiêm nhiệm chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG (1.1)

Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030 số 175 /KH-THĐPL ngày 10 /9 /2020.

Có xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường giai đoạn 2021-2026 và năm học 2024 – 2025.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (1.5)

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

Năm học 2024-2025, trường Tiểu học Đào Phúc Lộc có 01 điểm trường, gồm 27 lớp. Tính đến cuối năm học, nhà trường có 996 học sinh, trong đó:

Học sinh theo từng khối như sau:

Khối	Tổng số HS	HS nam	HS nữ	HS dân tộc	Nữ dân tộc
1	197	113	84	6	3
2	193	95	98	3	1
3	185	101	84	5	2
4	227	111	119	4	3
5	194	104	90	2	1
Toàn trường	996	524	472	20	10

2. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm: 991 em.
- Số học sinh cuối năm: 996 em
- Số học sinh chuyển đến: 4; chuyển đi: 9 em
- Số học sinh tuyển mới đầu cấp 197/197 em, tỷ lệ huy động 100%

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường (1.7)

3.1. Cơ cấu tổ chức:

Tổng số CB, GV, NV, người lao động trong nhà trường: 42 đồng chí.

Trong đó:

- Hiệu trưởng : 01 đồng chí
- Phó hiệu trưởng : 02 đồng chí
- Tổng phụ trách Đội/GV Âm nhạc : 01 đồng chí
- Nhân viên : 02 đồng chí
- Giáo viên : 36 đồng chí

Chia ra:

- + Giáo viên dạy Tiếng Anh : 03 đồng chí

- + Giáo viên dạy Mỹ thuật : 01 đồng chí
- + Giáo viên dạy Tin học : 01 đồng chí
- + Giáo viên dạy văn hóa : 31 đồng chí
- Người lao động: 04 người
- + Bảo vệ: 02 người
- + Lao công: 02 người

3.2. Trình độ đào tạo của Đội ngũ (2.3)

Tập thể đội ngũ giáo viên yêu nghề, nhiệt tình công tác, có tư tưởng tiến bộ cố gắng vươn lên xây dựng trường, có ý thức rèn luyện, nâng cao năng lực chuyên môn. Trình độ đào tạo chia ra:

- Thạc sĩ quản lí : 01 đồng chí
- Đại học GD tiểu học : 33 đồng chí.
- Đại học sư phạm Âm nhạc : 01 đồng chí
- Đại học sư phạm Mỹ thuật : 01 đồng chí
- Đại học CNTT : 01 đồng chí
- Đại học SP Tiếng Anh : 03 đồng chí

4. Ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển

Giáo dục và Đào tạo

- Ưu điểm: Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và các em học sinh đã nhiệt tình, trách nhiệm, thực hiện đúng theo các kế hoạch nhà trường đề ra.

- Nhược điểm: Một số đồng chí có trình độ đào tạo cao nhưng mức độ hoàn thành nhiệm vụ chưa cao, chưa chú trọng đến công tác tự bồi dưỡng nghiệp vụ cho bản thân.

IV. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác tham mưu và phối hợp với các tổ chức đoàn thể trên địa bàn (4.2)

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với các tổ chức đoàn thể địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương. Nhà trường đã tham mưu với lãnh đạo địa phương, trình Thành phố xây dựng cơ sở vật chất để đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.

Tham mưu với lãnh đạo địa phương, các đoàn thể để triển khai thực hiện tốt kế hoạch năm học. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao cho học sinh. Phối hợp với công an phường Trần Phú trong việc thực hiện đảm bảo trường học an toàn về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội. Phối hợp với Trạm Y tế phường Trần Phú trong việc phòng chống các dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm,... Phối hợp với các trường THCS Hòa Lạc, Mầm non Hoa Hồng trong công tác giáo dục,...

Phối hợp tốt với các đoàn thể địa phương và các tổ chức xã hội để hỗ trợ kinh phí cho học sinh khó khăn, đảm bảo thực hiện tốt “3 đủ” theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với đoàn thể tổ chức tốt Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, Lễ khai giảng năm học mới, tổ chức cho học sinh vui Tết trung thu, tổ chức các hoạt động ngoại khóa niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tổ chức trưng bày sách kỉ niệm ngày Sách Việt Nam...

Làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh, nhân dân và cộng đồng các hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học nên đã nhận được sự ủng hộ tốt từ cộng đồng tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

2. Chấp hành sự chỉ đạo, quản lý của các cấp trong nhà trường

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong năm học, Ban giám hiệu nhà trường thực hiện tốt sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cấp lãnh đạo thành phố, Đảng ủy, UBND xã Vạn Ninh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học và đạt kết quả tốt; đảm bảo Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Ban giám hiệu nhà trường đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, chỉ đạo hoạt động, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện đảm bảo các quyền theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các chương trình, kế hoạch, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp trên. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc đạt kết quả tốt, cụ thể: Triển khai Công văn số 1985/SGDĐT-GDPT ngày 18/6/2024; công văn số 272/PGD&ĐT ngày 22/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024 – 2025; Công văn hướng dẫn số 353/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Móng Cái về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 và các văn bản chỉ đạo khác.

Nhà trường xây dựng và triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường (số 371/KH-THĐPL ngày 26/8/2024); Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học (số 420/KH-THĐPL ngày 10/9/2025). Kịp thời xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo

3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua từ đầu năm học. Yêu cầu toàn thể CBGVNV nhà trường đăng kí cam kết thực hiện. 100% cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Không có đồng chí nào vi phạm đạo đức về nhà giáo, tích cực, nhiệt tình tham gia các cuộc vận động chống bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. 100% cán bộ, giáo viên hưởng ứng và kí cam kết thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

4. Thực hiện kế hoạch giáo dục (5.1)

- Tổ chức cho $996/996 = 100\%$ học sinh học 2 buổi/ngày
- Đảm bảo thực hiện đúng nội dung, chương trình theo quy định.

5. Thực hiện chương trình, sách, thiết bị (5.2)

a) *Công tác chỉ đạo:* Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, theo công văn số 317/PGDDĐT- GDTH ngày 14/9/2020 của Phòng GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch nhà trường từ năm học 2021-2022 và theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, phân công giáo viên dạy các lớp đúng theo quy định.

b) *Kết quả thực hiện:* Năm học 2024-2025 nhà trường có 5 lớp 1 với 197 học sinh, 5 lớp 2 với 193 học sinh, 6 lớp 3 với 185 học sinh, 6 lớp 4 với 227 học sinh và 5 lớp 5 với 194 học sinh. Hầu hết các thầy cô giáo đã tiếp cận và thực hiện tốt về việc thực hiện chương trình cũng như đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, HĐ trải nghiệm, Ngoại ngữ (đối với lớp 3). Nhà trường thực hiện dạy đủ 32 tiết/tuần đối với tất cả các khối lớp.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, khảo sát thực tế để nắm tình hình triển khai thực hiện dạy học các môn học trong chương trình, đặc biệt là môn học Tiếng Việt tại các lớp, có phương án hỗ trợ kịp thời giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học, đảm bảo cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt của môn học, tuyệt đối không để tình trạng học sinh không biết đọc, biết viết, hoàn thành chương trình lớp học. Kết quả cụ thể:

+ Đối với lớp 1: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 195/197, tỷ lệ 99%; chưa hoàn thành chương trình lớp học: 2/197, tỷ lệ 2%. Số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học, nhà trường tiếp tục có kế hoạch ôn tập, tổ chức kiểm tra lần 2 theo kế hoạch vào cuối tháng 8/2025.

+ Đối với lớp 2: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 193/193, tỷ lệ 100%; chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0.

+ Đối với lớp 3: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 185/185, tỷ lệ 100%; chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0.

+ Đối với lớp 4: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 227/227, tỷ lệ 100%; chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0.

+ Đối với lớp 5: Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 194/194, tỷ lệ 100%; chưa hoàn thành chương trình Tiểu học: 0.

c) *Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:* Trong năm học nhà trường chưa có đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2,3,4,5. Chương trình giáo dục mới nên một số giáo viên còn lúng túng khi xác định yêu cầu về phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

d) *Giải pháp khắc phục*: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sắp xếp thời khóa biểu các lớp phù hợp với số lượng biên chế được giao; giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc điều chỉnh nội dung và chương trình để phù hợp với điều kiện từng lớp. Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình, chất lượng giảng dạy các môn văn hóa. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động sư phạm, việc thực hiện chương trình giảng dạy của giáo viên. Nhà trường tổ chức Hội thi làm đồ dùng dạy học; Động viên giáo viên sưu tầm tài liệu, video, tranh ảnh trên ngân hàng mạng để phục vụ bài giảng và các hoạt động giáo dục.

*** Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học**

a) *Công tác chỉ đạo*: Nhà trường đã tuyên truyền, triển khai đầy đủ các hướng dẫn, văn bản chỉ đạo của các cấp về việc tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học đối với học sinh lớp 3,4,5 là môn học bắt buộc đến toàn thể phụ huynh và nhân dân biết và nắm được.

b) *Kết quả thực hiện*

- *Đối với lớp 1,2*: Chưa thực hiện dạy Tin học; Thực hiện dạy ngoại ngữ tự chọn 1 tiết/tuần.

- *Đối với lớp 3,4,5*: Triển khai Chương trình tiếng Anh là môn học chính thức, bắt buộc. Căn cứ số lượng giáo viên và cơ sở vật chất, nhà trường tổ chức triển khai dạy học môn Tiếng Anh dạy 4 tiết/tuần đối với tất cả các lớp khối 3,4,5. Triển khai học môn Tin học là môn học bắt buộc đối với học sinh lớp 3,4,5 theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018**

a) *Công tác chỉ đạo*: Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đã xác định rõ tầm quan trọng của nội dung giáo dục địa phương trong việc hình thành phẩm chất, năng lực học sinh gắn với môi trường sống, lịch sử, văn hóa và truyền thống quê hương. Ban giám hiệu nhà trường đã tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục, nhà trường xây dựng Kế hoạch số 371/KH-THĐPL ngày 26/8/2024 về Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, trong đó có nội dung thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Thành lập tổ công tác phụ trách xây dựng, triển khai và giám sát việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phân công giáo viên phụ trách giảng dạy phù hợp với chuyên môn, am hiểu về văn hóa, lịch sử, địa lý và truyền thống của địa phương.

Xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương cụ thể theo từng khối lớp, đảm bảo tích hợp phù hợp vào chương trình giảng dạy, đúng tiến độ năm học, đúng chuẩn kiến thức và kỹ năng.

Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn giáo viên thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương, chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực, phát huy tính chủ động của học sinh.

Phối hợp với địa phương, bảo tàng, di tích lịch sử, các nhân chứng lịch sử hoặc người có uy tín trong cộng đồng để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế, tăng tính hấp dẫn và thực tiễn cho bài học.

Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc dạy học giáo dục địa phương trong các tổ chuyên môn và từng lớp học, kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng thực hiện.

Ngay từ đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai nội dung giáo dục địa phương theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học được chỉ đạo sát sao, bài bản với các bước cụ thể:

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương phù hợp theo từng năm học:

Năm học 2021–2022: Nhà trường triển khai kế hoạch dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với khối lớp 1 và lớp 2.

Năm học 2022–2023: Mở rộng phạm vi triển khai, thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục địa phương cho khối lớp 1, 2 và 3.

Năm học 2023–2024: Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp, đồng thời hoàn thiện kế hoạch theo chương trình của Sở GD&ĐT, áp dụng cho khối lớp 1 đến lớp 4.

Năm học 2024–2025: Nhà trường xây dựng kế hoạch đầy đủ, triển khai nội dung giáo dục địa phương đến toàn bộ các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo đồng bộ, xuyên suốt và nhất quán trong toàn trường.

Tổng thời lượng dạy học nội dung giáo dục địa phương được bố trí 35 tiết/năm học cho mỗi khối lớp, thực hiện linh hoạt theo hai hình thức:

Tích hợp vào các môn học hoặc hoạt động giáo dục phù hợp, đảm bảo tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả tiếp cận nội dung.

Tổ chức thành các chủ đề hoặc bài học độc lập, tùy theo đặc điểm của bài và khả năng nhận thức của học sinh, giúp tăng tính hấp dẫn, dễ hiểu, dễ nhớ.

Phân công giáo viên có chuyên môn phù hợp và am hiểu văn hóa – lịch sử – địa lý địa phương phụ trách giảng dạy; đồng thời tổ chức các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm, tổ khối để trao đổi kinh nghiệm và phương pháp tổ chức dạy học hiệu quả.

Tăng cường phối hợp với các tổ chức, cá nhân tại địa phương như nhân chứng lịch sử, nghệ nhân, bảo tàng, di tích văn hóa, để tổ chức các hoạt động tham quan, trải nghiệm, kể chuyện, trình diễn... tạo cơ hội cho học sinh hiểu rõ và thêm yêu quê hương.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua việc dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, khảo sát học sinh và lấy ý kiến phản hồi từ phụ huynh, nhằm điều chỉnh kịp thời, nâng cao chất lượng triển khai nội dung giáo dục địa phương.

(1) Tích hợp trong hoạt động trải nghiệm: Có thể sử dụng 01 tiết học Hoạt động trải nghiệm (35 phút) để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá trọn vẹn 01 chủ đề của tài liệu Giáo dục địa phương hoặc tìm hiểu một số nội dung nổi bật của

một số chủ đề trong tài liệu. Giáo viên chủ động lựa chọn chủ đề/nội dung trong tích hợp, lồng ghép. Khi thực hiện, giáo viên cần thiết kế các nội dung tích hợp thành các hoạt động học tập phù hợp để phát huy tính tích cực, chủ động và tương tác của học sinh. Với những tiết học trải nghiệm còn lại, tùy vào chủ đề/mạch kiến thức của chương trình đang học, giáo viên có thể lựa chọn một hoặc một số nội dung của một chủ đề hay một số chủ đề trong tài liệu để lồng ghép, tích hợp. Giáo viên linh hoạt trong lựa chọn nội dung sao cho việc lựa chọn phù hợp chủ đề; lồng ghép, tích hợp một cách tự nhiên, nhẹ nhàng nhằm góp phần cung cấp kiến thức, hiểu biết về tỉnh Quảng Ninh cho học sinh.

(2) Tích hợp với các môn học còn lại trong Chương trình GDPT 2018: Trong chương trình các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật,... tùy theo nội dung cụ thể môn học, nội dung chủ điểm của chương trình, giáo viên có thể lựa chọn trọn vẹn cả một chủ đề hoặc một số nội dung trong tài liệu để tích hợp, lồng ghép một cách phù hợp. Với những tiết học còn lại, giáo viên linh hoạt chọn nội dung có tính tương quan giữa chủ đề trong tài liệu địa phương với môn học/bài học, chủ điểm của chương trình để tích hợp, lồng ghép trong quá trình giảng dạy. Qua đó giúp học sinh khắc sâu hoặc mở rộng nhận thức về địa phương nơi các em sinh sống (*Bố cục của mỗi chủ đề và trật tự giữa các chủ đề trong tài liệu không phải là trật tự cứng. Giáo viên có thể linh hoạt trong lồng ghép, tích hợp; không nhất thiết phải thực hiện lần lượt theo các mạch nội dung của mỗi chủ đề hay lần lượt theo trật tự các chủ đề trong tài liệu, sao cho đảm bảo hiệu quả nhất việc khai thác tài liệu, truyền tải được nhiều nhất nội dung giáo dục địa phương cho học sinh*).

b) *Kết quả thực hiện*: 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn việc giảng dạy tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động. 100% các lớp khối 1,2,3,4,5 được học tích hợp tài liệu giáo dục địa phương trong các chủ điểm, nội dung bài học. Tổng thời lượng tổ chức dạy tích hợp ở mỗi lớp tương ứng 35 tiết/năm học.

c. *Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện*: Tài liệu có nhiều hoạt động giáo dục cần được trải nghiệm (*qua thực tế, qua Video, Clip*). Việc đi thực tế là khó, ngân hàng mạng không có các Video, Clip về hoạt động và mô phỏng hoạt động để giáo viên tham khảo. Giáo viên phải cắt, ghép hình ảnh, tư liệu (*nhiều hình ảnh không phải của địa phương Quảng Ninh*) nên mất nhiều thời gian, học sinh không được trải nghiệm thực tế các nội dung theo chủ đề ở địa phương.

d) *Giải pháp khắc phục*: Chỉ đạo tổ khối trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục, tìm địa chỉ tích hợp của các mạch kiến thức, các hoạt động, chủ đề của tài liệu đảm bảo theo yêu cầu. Khuyến khích giáo viên tự học nâng cao trình độ CNTT để có thể truy cập các trang web để lấy tài liệu dạy học, đề sử dụng các phần mềm kết nối với đồng nghiệp trao đổi để có tài liệu, tranh ảnh, video đầy đủ cho mỗi tiết học, đảm bảo đẹp, sinh động, rất hấp dẫn HS.

*** Triển khai giáo dục STEM**

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường triển khai Kế hoạch số 53/KH-PGDĐT ngày 19/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái về Kế hoạch tổ chức triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 54/KH-PGDĐT ngày 19/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái về Tập huấn giáo dục STEM cấp Tiểu học. Tổ chức tập huấn đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về giáo dục STEM. Các tổ khối xây dựng kế hoạch giáo dục STEM của tổ khối và đăng ký các chủ đề, nội dung tích hợp giáo dục STEM năm học 2022-2023 về nhà trường.

Năm học 2022–2023:

Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về giáo dục STEM, giúp đội ngũ nắm được mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học tích hợp theo định hướng STEM.

Các tổ khối xây dựng kế hoạch giáo dục STEM, lựa chọn và đăng ký các chủ đề tích hợp phù hợp với môn học và cấp học, gửi về Ban giám hiệu phê duyệt.

Bước đầu tổ chức các tiết học STEM tích hợp trong một số môn như Khoa học, Tự nhiên – Xã hội, Hoạt động trải nghiệm.

Năm học 2023–2024:

Tiếp tục củng cố đội ngũ cốt cán về STEM trong nhà trường, cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu do Phòng GD&ĐT tổ chức.

Tăng số lượng chủ đề STEM, khuyến khích mỗi tổ khối thiết kế ít nhất 1–2 chủ đề thực hiện trong năm học.

Lồng ghép STEM vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài lớp học, dự án học tập nhằm nâng cao năng lực vận dụng kiến thức thực tế của học sinh.

Tổ chức các giờ dạy minh họa, chuyên đề về STEM trong sinh hoạt chuyên môn cấp trường.

Năm học 2024–2025:

Nhà trường đưa giáo dục STEM trở thành một nội dung trọng tâm trong kế hoạch giáo dục năm học.

Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung ngân hàng chủ đề giáo dục STEM phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, năng lực đội ngũ và nhu cầu thực tế của học sinh.

Mỗi tổ khối đăng ký tối thiểu 02 chủ đề STEM thực hiện trong năm học, gắn với các môn học như Khoa học, Tin học, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm.

Tổ chức diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm dạy học STEM, hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, trưng bày sản phẩm học sinh theo chủ đề STEM.

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, dự giờ, đánh giá hiệu quả triển khai các chủ đề STEM, kịp thời rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

Tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả của mô hình giáo dục STEM cấp tiểu học đến đội ngũ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh và cộng đồng bằng nhiều hình thức: họp cha mẹ học sinh, các nhóm cha mẹ học sinh qua mạng xã hội, . . .

b) *Kết quả thực hiện:* Trong năm học 2022–2023 và tiếp tục đến năm học 2024–2025, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện Kế hoạch triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái, đạt được nhiều kết quả tích cực:

Về công tác bồi dưỡng, tập huấn:

Nhà trường đã cử 04 cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia lớp tập huấn chuyên đề giáo dục STEM do Phòng GD&ĐT tổ chức vào ngày 28/10/2022 tại Trường Tiểu học Hải Hòa.

Sau đó, tổ chức 01 buổi tập huấn nội bộ và 02 chuyên đề bồi dưỡng tại đơn vị, đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên (36/36 người) được tham gia và nắm bắt nội dung cơ bản về định hướng giáo dục STEM trong dạy học.

Về công tác tổ chức chuyên môn:

100% các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM, tiến hành họp tổ để lựa chọn các chủ đề phù hợp với đặc thù môn học và khối lớp, xây dựng kế hoạch bài học cụ thể, thiết kế hoạt động học tập gắn với thực tiễn.

Các tổ khối lên lịch tổ chức dạy học các chủ đề STEM vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, trong đó có tổ chức dạy chuyên đề, dự giờ, góp ý để rút kinh nghiệm chung.

Trước mỗi tiết dạy, giáo viên và tổ khối đều chủ động họp bàn, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị đồ dùng dạy học, học liệu và mô hình STEM, đảm bảo việc dạy học diễn ra hiệu quả, thiết thực và sáng tạo.

Về kết quả triển khai giáo dục STEM:

Theo đúng kế hoạch của Phòng GD&ĐT:

Năm học 2022–2023, mỗi lớp thực hiện tối thiểu 02 chủ đề/năm.

Từ năm học 2023–2024, triển khai tối thiểu 02 chủ đề/học kỳ/lớp.

Kết thúc năm học, 100% giáo viên (36/36) đã tham gia giảng dạy các bài học STEM theo đúng kế hoạch.

Tổng cộng đã có 27 chủ đề được triển khai, với 54 tiết học STEM tích hợp trong năm học, cụ thể:

- Khối 1: 5 chủ đề
- Khối 2: 5 chủ đề
- Khối 3: 6 chủ đề
- Khối 4: 6 chủ đề
- Khối 5: 5 chủ đề

Tổng số học sinh tham gia học STEM: 996 em, chiếm 100% học sinh toàn trường.

Việc triển khai giáo dục STEM bước đầu đã tạo được sự hứng thú học tập cho học sinh, phát huy năng lực tư duy sáng tạo, khả năng hợp tác nhóm, vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đồng thời, giáo viên cũng chủ động, linh hoạt hơn trong việc xây dựng và tổ chức hoạt động dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm.

c) *Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:* Trường không có phòng học STEM nên việc học sinh được làm việc nhóm, nghiên cứu, thí nghiệm các nội dung học tập chuyên sâu gặp nhiều khó khăn. Nhận thức của một

số giáo viên, học sinh và phụ huynh còn hạn chế; mô hình tổ chức của các lớp chủ yếu mới ở mức độ đơn giản, phương pháp khai thác, quy trình tổ chức dạy học STEM của một số giáo viên chưa mang tính chuyên sâu.

d) Giải pháp khắc phục: Thường xuyên đưa nội dung giáo dục STEM thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức đội ngũ, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học trong triển khai giáo dục STEM trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, rút kinh nghiệm dạy học STEM trong nhà trường, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và dạy các chủ đề giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm, nghiên cứu khoa học cho học sinh. Khai thác hiệu quả ứng dụng CNTT trong khắc phục hạn chế, khó khăn về cơ sở vật chất.

6. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường đã thực hiện tốt việc giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em khuyết tật.

a) Công tác chỉ đạo: Chỉ đạo các GVCN lớp có học sinh khuyết tật xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật theo các văn bản hướng dẫn quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật, đảm bảo đúng dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật trong đó chú trọng phương pháp và nội dung, hình thức giáo dục. Chỉ đạo đánh giá công tác giáo dục học sinh theo kỳ, năm học.

b) Kết quả thực hiện: Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi trên địa bàn: 10 Trong đó: Số trẻ khuyết tật không có khả năng học tập: 0; Số trẻ khuyết tật có khả năng học tập ra lớp: $10/10 =$ đạt 100%

c) Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện: HS khuyết tật dạng nặng khó khăn trong tiếp thu bài và tham gia các hoạt động.

d) Giải pháp khắc phục: Chỉ đạo giáo viên phối hợp tốt với cha mẹ học sinh trong việc quản lý hs trong hoạt động giáo dục. Động viên giáo viên khắc phục, tăng cường sử dụng CNTT tìm phương pháp dạy học phù hợp. Mỗi lớp sắp xếp không quá 02 học sinh khuyết tật. Thực hiện chi trả đúng, đủ chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

V. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

1.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a) Công tác chỉ đạo: Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp với các phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chỉ đạo thực hiện dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 2674/SGDDĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GDĐT; Căn cứ Công văn số 6373/BGDĐT-GDTH ngày 06/11/2014 của Bộ GDĐT về việc điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn học sinh tiểu học tham gia các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ, căn cứ tình hình và điều kiện thực tế của nhà trường, lựa chọn triển khai hiệu quả các hoạt động câu lạc bộ học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển

năng lực, phẩm chất học sinh như: Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic các môn học và hoạt động giáo dục, thi Vioedu, IOE, Violympic, Trang Nguyên Tiếng Việt, Tin học trẻ... trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh; các hoạt động đều phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh.

Giáo viên thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1,2,3 theo hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT; đối với các lớp 4, 5 thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính theo hướng dẫn tại giáo dục phòng chống tai nạn thương tích; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

Nhà trường liên kết với trung tâm GDKNS Minh Trí tiếng tổ chức dạy Kỹ năng sống cho học sinh.

b) *Kết quả thực hiện:* 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tham gia sinh hoạt chuyên môn của tổ khối, của trường theo quy định. Toàn trường thực hiện dạy được 40 tiết theo phương pháp BTNB. Toàn trường mở 15 chuyên đề cấp tổ, 10 chuyên đề cấp trường với các môn học.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

a) *Công tác chỉ đạo:* Đánh giá học sinh được thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên sát sao về công tác đánh giá học sinh để việc đánh giá việc học tập và rèn luyện của học sinh, dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ học sinh tự sửa lỗi và hoàn thành nội dung bài học; rà soát chất lượng học sinh, từ đó đưa ra các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh đại trà, học sinh năng khiếu đảm bảo theo Thông tư 27.

b) *Kết quả thực hiện:* 100% giáo viên dạy đánh giá đúng học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT;

c) *Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:* Những giáo viên lớp 5 năm đầu tiên dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018 nên còn lúng túng khi thực hiện đánh giá học sinh, thiết bị dạy học lớp 2,3,4,5 vẫn chưa có nên giáo viên gặp khó khăn nhiều trong công tác giảng dạy nhất là khi dạy bài mới không có đồ dùng dạy học.

d) *Giải pháp khắc phục*: Đội ngũ giáo viên cốt cán hỗ trợ giáo viên năm đầu dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong việc thực hiện đánh giá học sinh. Chỉ đạo các khối tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề đánh giá học sinh.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục: (2.4)

2.1. Công tác giáo dục đảm bảo thực hiện quyền học sinh

Trong quá trình triển khai các hoạt động dạy và học, nhà trường luôn quán triệt giáo viên, các tổ chức, khối lớp trong trường, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của học sinh theo đúng Điều lệ Trường tiểu học:

- Được vào học ở một trường tiểu học khang trang, sạch sẽ; được chuyển trường khi có lý do chính đáng; Học sinh các cơ sở giáo dục tiểu học khác chuyển đến được tiếp tục học tập tại trường nếu có đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- Được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện; được bảo đảm những điều kiện tối thiểu về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà; được cung cấp thông tin về việc học tập của mình; được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể dục-thể thao của nhà trường theo quy định;

- Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ; được quyền khiếu nại với nhà trường và các cấp quản lý giáo dục về những quyết định đối với bản thân mình;

- Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, về thể dục, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện theo quy định;

- Được nhận tiền hỗ trợ chi phí học tập, được nhận học bổng hoặc những khoản trợ cấp khác theo quy định đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh quá khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt;

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Đánh giá về phẩm chất, năng lực, nhiệm vụ của người học sinh và thực hiện các quy định về hành vi học sinh không được làm.

- Học sinh đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người học sinh và thực hiện tốt các quy định về hành vi học sinh không được làm. Cụ thể là:

- + Thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập.

- + Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

- + Rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân.

- + Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông.

- + Góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.

- Các thầy cô giáo thường xuyên áp dụng những biện pháp giáo dục thích hợp. Thực hiện tốt các giờ dạy đạo đức trong chương trình, kết hợp các biện pháp giáo dục đạo đức, biểu dương những em có hành vi đạo đức tốt trong các buổi

chào cờ, sinh hoạt lớp, nhắc nhở khuyến bảo các em còn có những biểu hiện, hành vi chưa được tốt, tăng cường công tác kết phối hợp giữa phụ huynh học sinh và nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh. Vì vậy trong năm học vừa qua, không có hiện tượng học sinh vi phạm vấn đề về đạo đức, không có hiện tượng học sinh vi phạm pháp luật, luật lệ an toàn giao thông,...

- Các em học sinh cơ bản là ngoan ngoãn, lễ phép, biết kính trọng thầy cô giáo, ông bà, cha mẹ, người lớn tuổi, đoàn kết giúp đỡ bạn bè, thương yêu em nhỏ.

2.3. Đánh giá về việc tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực sáng tạo.

Nhà trường luôn tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu phù hợp với thực tế nhà trường.

3. Kết quả giáo dục của toàn trường (5.5)

- Hoàn thành về kiến thức, kỹ năng: $994/996 = 99,7\%$
- Đạt về năng lực: $994/996 = 99,7\%$
- Đạt về phẩm chất: $996/996 = 100\%$
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: $994/996 = 99,7\%$
- Học sinh HTCTTH: $194/194 = 100\%$
- Khen thưởng cuối năm:
 - + HSHTXS: $480/996$ em = $48,2\%$
 - + HS khen thưởng Tiêu biểu: $342/996 = 34,3\%$

+ Việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo đúng Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường thực hiện công khai trên Website của nhà trường theo đúng các nội dung quy định cần công khai trong Thông tư 09.

4. Kết quả các hội thi

- Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên mạng Internet (IOE) các cấp.

*/ Cấp trường: Đạt 102 giải, trong đó: Giải nhất 08 em, Giải nhì 09 em, Giải ba 16 em, Giải KK 69 em.

*/ Cấp thành phố: Đạt 78 giải, trong đó có: 07 Giải nhất; 04 Giải nhì; 10 Giải ba; 57 Giải khuyến khích.

*/ Cấp Quốc gia: Tổng số 23 HS hoàn thành vòng thi, đạt 01 giải bạc, 01 giải đồng, 02 giải KK.

- Cuộc thi Violympic trên mạng Internet các cấp.

*/ Cấp trường: Tổng: 348 em đạt giải, trong đó: Giải nhất: 13 giải, Giải nhì: 39, Giải ba: 72, Giải KK: 226)

*/ Cấp thành phố: Đạt 289 giải, trong đó Giải Nhất 09; Giải nhì 33; Giải ba 80; Giải KK 167

- **Giao lưu Olympic các môn học cấp trường:** Đạt 149 giải, trong đó có: 18 giải Nhất; 24 giải Nhì; 42 giải Ba, 65 giải KK

- **Trạng Nguyên Tiếng Việt:**

*/ Cấp trường Đạt 29 giải, trong đó: 01 giải Nhất; 07 giải Nhì; 08 giải Ba; 13 giải KK.

*/ Cấp thành phố : Đạt 19 giải, trong đó có: 06 giải Nhì; 06 giải Ba; 07 giải KK

- **Cuộc thi Vioedu các cấp:**

*/ Cấp trường Đạt 9 giải, trong đó: 04 giải Nhất; 03 giải Nhì; 01 giải Ba; 01 giải KK.

- **Thi Tin học trẻ tỉnh Quảng Ninh:**

- 01 em đạt giải Khuyến khích

- HKPĐ Cấp thành phố: Đạt 1 giải toàn đoàn môn Bóng đá (giải Nhì);

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC:

1. Kết quả thực hiện QCDC trong nhà trường (1.9)

100% CB-ĐV-GV-NV có ý thức tốt trong việc tham gia hội họp, xây dựng các nội quy, quy chế dân chủ trong nhà trường. Luôn có ý thức, trách nhiệm trong việc phê bình và tự phê bình giúp tập thể nhà trường giữ được khâu đoàn kết nội bộ và nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

Hầu hết lực lượng đảng viên trong chi bộ là lực trẻ có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, tâm huyết với nghề và luôn có tinh thần trách nhiệm trong công tác và luôn gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời chấp hành nghiêm túc quy chế xây dựng dân chủ tại đơn vị.

2. Tổ chức Hội tư vấn, Hội đồng trường. (1.2)

Trong năm học 2024 - 2025, các thành viên trong Hội đồng trường luôn hoạt động đúng theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học và đúng pháp luật. Luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường, Hội đồng trường đã xây dựng Kế hoạch, Quy chế hoạt động và có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, thực hiện hoạt động có hiệu quả theo Quy chế đã đề ra.

Thực hiện đều đặn chế độ giao ban hàng tháng, từng học kỳ, các Hội đồng tư vấn, Hội đồng khen thưởng - kỷ luật theo yêu cầu công việc, tổ chức tốt Hội nghị viên chức và Hợp đồng lao động đầu năm theo đúng quy định.

Đã thực hiện công khai các quyền lợi có liên quan đến cán bộ viên chức, quản lý và sử dụng tài sản đúng mục đích và đảm bảo đúng quy định, thực hiện chế độ nâng lương, phân công nhiệm vụ cho CB,GV,NV, công tác điều chuyển CB,GV,NV, bố trí sắp xếp công việc theo trình độ, năng lực chuyên môn của từng cá nhân, thực hiện công tác bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó..., thực hiện các chế độ khen thưởng, kỷ luật đúng quy định.

3. Đánh giá về tổ chuyên môn và hoạt động của các tổ chuyên môn(1.4)

Hội đồng giáo dục nhà trường đã lựa chọn ra đội ngũ cốt cán làm nòng cốt trong công tác giáo dục và công tác chuyên môn của nhà trường. Kết quả việc xây dựng và hoạt động của mỗi tổ chuyên môn đã đem lại sự thống nhất cao trong việc chỉ đạo quy chế chuyên môn, phương pháp sư phạm, kiến thức kỹ năng của tâm lý mỗi lứa tuổi. Đồng thời tạo được sự đoàn kết nội bộ, phát huy sức mạnh tập thể đưa hoạt động giáo dục nhà trường đạt hiệu quả cao nhất trong mỗi tổ khối nói riêng và toàn trường nói chung.

Các tổ đã đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, tăng cường trao đổi, đóng góp ý kiến để thống nhất phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề cấp tổ và công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu để nâng cao chất lượng mũi nhọn.

Tuy nhiên, các tổ chưa mạnh dạn trong việc tham mưu với Ban giám hiệu để đưa ra những sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện.

4. Đánh giá công tác quản lý của nhà trường

4.1. Công tác thực hiện chỉ đạo quản lý, quy chế chuyên môn và thực hiện chế độ báo cáo

Nhà trường nghiêm túc thực hiện và luôn phục tùng sự chỉ đạo, quản lý của cấp trên. Cập nhật thường xuyên nội dung chỉ đạo, triển khai các kế hoạch theo đúng yêu cầu và thời gian quy định một cách khoa học, thống nhất thông qua các tổ khối chuyên môn, các giáo viên chủ nhiệm và toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện quy chế chuyên môn, cách đánh giá kết quả giáo dục, ghi chép hệ thống hồ sơ của giáo viên trong nhà trường thông qua hoạt động dạy học, qua các đợt thi đua dài ngày và ngắn ngày xuyên suốt năm học.

Thực hiện công tác báo cáo khẩn trương, kịp thời đúng tiến độ thời gian, chính xác về số liệu với cấp trên đạt hiệu quả.

4.2. Công tác xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách và công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ văn hoá và hệ thống sổ sách

Nhà trường đã coi trọng việc lưu trữ bảo quản hồ sơ và hệ thống sổ sách như là một minh chứng quan trọng cho những việc nhà trường đã làm, đã thực hiện, đã triển khai và đạt hiệu quả trong quá trình thực hiện hoạt động giáo dục trong nhiều năm liền. Vì vậy trong nhiều năm qua hệ thống hồ sơ sổ sách của nhà trường luôn được coi trọng, gìn giữ, bảo quản, bổ sung đầy đủ hoàn thành tốt công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ văn hoá và hệ thống sổ sách của nhà trường.

a) Có đủ hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

b) Lưu trữ đầy đủ, khoa học hồ sơ, văn bản theo quy định của Luật Lưu trữ;

Hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều 27 của ĐLTTTrH đầy đủ, cập nhật kịp thời, quản lý chặt chẽ.

Việc lưu trữ hồ sơ của đơn vị đầy đủ theo đúng quy định

4.3. Đánh giá về công tác quản lý và việc sử dụng có hiệu quả tài chính, đất đai cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động giáo dục (1.6)

Ngay từ đầu năm học ban giám hiệu nhà trường đã có kế hoạch quản lý nhân viên, sắp xếp nhân sự đúng người, đúng việc, đúng năng lực chuyên môn về các tổ khối hoạt động để từ đó việc quản lý trở lên khoa học và chặt chẽ hơn.

100% các cán bộ giáo viên được làm việc đúng chuyên môn, nguyện vọng năng lực của mình. Đúng, đủ định mức lao động do nhà nước quy định.

Nhà trường được quản lý nguồn ngân sách để vận hành chi trả toàn bộ hoạt động của nhà trường, từ đầu năm học nhà trường đã phân khai nguồn tài chính cho các hoạt động chi thường xuyên, chi cho hoạt động chuyên môn, hoạt động phong trào, hoạt động học tập phát triển, quỹ phúc lợi... một cách cụ thể chi tiết có kế hoạch đạt hiệu quả.

Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy đảm bảo, phòng học đủ ánh sáng, bàn ghế đúng kích cỡ, bảng viết cũng như bàn ghế cho giáo viên đảm bảo đúng quy định.

Hàng năm nhà trường có kế hoạch tu sửa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học theo hướng đổi mới phương pháp quản lý dạy và học.

Phần cơ sở vật chất của nhà trường để phục vụ cho hoạt động giáo dục cũng được quản lý chặt chẽ. Từ phòng hiệu bộ, phòng học bộ môn, sân tập,... đều phát huy và vận hành có hiệu quả.

4.4. Công tác tổ chức và quản lý Giáo dục (1.8)

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, học kỳ, tháng và tuần, có hướng phát triển từng thời kỳ đồng thời có biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch đúng tiến độ. Hiệu trưởng, hiệu phó, các tổ trưởng chuyên môn quản lý công tác của giáo viên, nhân viên theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chỉ đạo công tác hành chính quản trị đảm bảo cho các điều kiện hoạt động giảng dạy và các hoạt động khác:

+ Công tác văn thư lưu trữ hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định, đảm bảo tính chính xác.

+ Hệ thống hồ sơ sổ sách của BGH, giáo viên và các tổ chuyên môn đúng, đủ và có chất lượng theo Quy định tại Điều lệ trường Tiểu học.

+ Thực hiện thu, chi hợp lí, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính.

+ Quản lý bổ sung và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động dạy - học và các hoạt động khác.

+ Có biện pháp cải thiện đời sống về tinh thần và vật chất cho cán bộ giáo viên nhà trường.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm; hồ sơ quản lý, công tác quản lý cán bộ..., tiêu chuẩn này về cơ bản đều đạt.

5. Đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

5.1. Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 936/PGD&ĐT ngày 15/10/2014 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong nhà trường, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới sinh hoạt chuyên môn, các hội thảo, chuyên đề các cấp. Năm học này, mỗi giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học 2 tiết/học kỳ. Giáo viên nắm chắc và áp dụng thành thạo các bước dạy vào tiết học.

5.2. Thực hiện các chuyên đề dạy học

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn thông qua các hình thức sinh hoạt tổ, tập huấn, chuyên đề, kiểm tra nhằm đánh giá, tư vấn để điều chỉnh kịp thời và thống nhất thực hiện tại các trường.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện 15 chuyên đề dạy học. Nhà trường thực hiện 10 chuyên đề. 100% giáo viên tham dự đầy đủ các chuyên đề, thống nhất, vận dụng các phương pháp dạy học trong giảng dạy của Phòng.

6. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích cháy nổ, phòng chống các hiểm họa thiên tai dịch bệnh; đảm bảo an toàn cho cán bộ nhân viên giáo viên và học sinh toàn trường; tổ chức giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi (1.10)

Nhà trường đã luôn quan tâm và tạo ra một môi trường cảnh quan thân thiện an toàn, thông thoáng xanh sạch đẹp.

Thường xuyên quan tâm tuyên truyền giáo dục lối sống, đạo đức cho học sinh. Tuyên truyền về vệ sinh An toàn thực phẩm, về nguy cơ môi trường ô nhiễm, phòng và tránh dịch bệnh. Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong các bản tin măng non của nhà trường. Thực hiện Đề án dạy Kỹ năng sống vào giờ học ngoại khóa tương đối hiệu quả.

Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo phòng chống TNTT, có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ban giám hiệu các phương án để phòng chống TNTT trong học đường hiệu quả nhất.

Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn và thương tích cụ thể đối với các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp.

Thực hiện các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích như tuyên truyền, giáo dục, can thiệp, khắc phục, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích, huy động các thành viên trong nhà trường tham gia thực hiện các hoạt động sau:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích qua các hình thức như: sinh hoạt dưới cờ, phát thanh măng non, treo băng rôn, hoạt động ngoài giờ lên lớp, đồ vui...

- Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trường học.

- Xây dựng tốt môi trường học tập và sinh hoạt an toàn nhằm phòng, chống tai nạn thương tích học sinh khi vào trường.

- Có biện pháp khắc phục các nguy cơ thương tích trong nhà trường, tập trung vào các loại thương tích thường gặp phải trong môi trường học đường.

100% cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường đã nhận thức và có ý thức trong trong các vấn đề trên. Nhà trường được công nhận là trường học An toàn, an ninh trật tự trường học.

7. Công tác đảm bảo môi trường học đường thân thiện, không kỳ thị, phòng chống vi phạm giới tính và bạo lực học đường (2.4)

Nhà trường đã thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, tổ chức tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng tránh hiểm họa thiên tai, phòng chống các tệ nạn xã hội; thành lập Tổ tư vấn tâm lý học sinh để chia sẻ, hướng dẫn những khó khăn của học sinh.

Thành lập đội cờ đỏ trong học sinh để kiểm tra, phát hiện kịp thời những vi phạm của học sinh, đánh giá thi đua giữa các lớp

Học sinh khuyết tật được học hòa nhập trong các lớp. GV, HS nhà trường quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ các em trong học tập và rèn luyện. Không có hiện tượng phân biệt, kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường.

8. Công tác chăm sóc, đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật, trẻ có khó khăn về học tập được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với học sinh khuyết tật, giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập. Huy động được 10/10 =100% học sinh khuyết tật có khả năng học hòa nhập ra lớp.

Thường xuyên quan tâm tới các học sinh có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường, đảm bảo để các em có đủ điều kiện đến trường. Không để tình trạng học sinh trong trường bỏ học do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

9. Việc hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em khuyết tật tới trường

Nhà trường luôn tạo điều kiện tốt nhất để các em học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn tới trường: Đối với học sinh khuyết tật, nhà trường tham mưu cho UBND phường Trần Phú làm hồ sơ khuyết tật để đảm bảo quyền lợi cho học sinh; Đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn phối kết hợp

với phụ huynh, các ban ngành đoàn thể hỗ trợ sách vở, quần áo cho các em để các em yên tâm đến trường.

Tặng 11 suất quà cho học sinh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán với tổng số tiền 5.500.000đ.

10. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (5.3)

- Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động bảo vệ môi trường: Tổng vệ sinh trong và ngoài nhà trường; tưới, chăm sóc, nhổ cỏ các bồn hoa, cây cảnh trong khuôn viên trường,... Tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh cùng chung tay thực hiện phong trào xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh, môi trường.

- Trong năm học qua nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động và định hướng mọi phong trào, triển khai tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng điện tích kiệm và có tính giáo dục cao trong các môn học, đạt hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó trường còn phối kết hợp với đoàn thanh niên phường Trần Phú tổ chức định kì các buổi tổng vệ sinh tại địa phương khu vực trường, phát động phong trào trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh tạo dựng cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với phong trào “Xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh, môi trường”. Vì vậy hoạt động trong nhà trường đã tích cực và có nền nếp. Duy trì được đội cờ đỏ của nhà trường hoạt động có hiệu quả. Tổ chức nhiều buổi lao động tập thể có sự đóng góp công sức của các bậc phụ huynh học sinh.

Phối hợp với Đội CSGT Thành phố tổ chức Hoạt động ngoại khóa tuyên truyền về ATGT.

Tổ chức Ngày hội “Vệ sinh trường học”

Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11: công diễn các tiết mục văn nghệ đặc sắc, quay xổ số học tốt, chăm sóc công trình măng non,...

Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Phòng chống xâm hại trẻ em!”.

Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12: Giáo dục truyền thống của nhà trường thông qua các giờ chào cờ, phối hợp với Hội CCB phường Trần Phú và Hội CCB thành phố nói chuyện truyền thống về Anh bộ đội Cụ Hồ, dâng hương tại đài tưởng niệm phường Trần Phú, thăm các gia đình chính sách trên địa bàn phường.

Phối hợp công an thành phố tổ chức Tuyên truyền hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, có 42 cán bộ giáo viên, nhân viên và 996 em học sinh toàn trường tham gia đạt hiệu quả.

Nhà trường đã phát động phong trào thi đua học sinh tự sưu tầm và làm đồ dùng học tập phục vụ cho bản thân trong quá trình học tập và giúp đỡ bạn. Thực hiện tốt công tác Giáo dục kỹ năng sống, lồng ghép trong các giờ học các môn Tiếng Việt, TNXH, Đạo đức, trong các giờ hoạt động tập thể, giúp các em

biết cách giao tiếp, xử lý một số tình huống trong cuộc sống, biết tự bảo vệ bản thân, phòng đuối nước và các em tự tin hơn trong cuộc sống. Chú trọng nâng cao chất giáo dục thể chất, y tế trường học, chăm sóc sức khỏe cho học sinh, vệ sinh trong sinh hoạt hằng ngày. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ vệ sinh tường lớp, cá nhân sạch sẽ. Tram Y tế phường Trần Phú phối hợp với nhà trường kiểm tra khỏe cho 100% học sinh 1 lần/năm. Trường có phòng Y tế được trang bị một số thiết bị sơ cứu cho học sinh tại trường. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội và phong trào thiếu nhi với công tác giáo dục của nhà trường.

Trong năm học qua nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo TPT đội xây dựng kế hoạch hoạt động và định hướng mọi phong trào sao cho khoa học và đạt hiệu quả cao nhất. Vì vậy hoạt động trong nhà trường đã tích cực và có nền nếp. Duy trì được đội cờ đỏ của nhà trường hoạt động có hiệu quả. Tổ chức thường xuyên các hoạt động giao lưu văn nghệ nhân dịp 20/11 một cách sôi nổi và có hiệu quả. Các hội thi của Liên đội được tổ chức dưới nhiều hình thức sinh động như: Thi văn nghệ, thi tuyên truyền ATGT, thi trang trí sách, thi các trò chơi dân gian...

Lễ khai giảng năm học mới được tổ chức trang trọng, ấm cúng, tạo ấn tượng tốt đẹp.

Nhiều hoạt động nghệ thuật diễn ra sôi nổi: các tiết mục văn nghệ tham gia các chương trình của phường, thành phố và tỉnh, tiêu biểu như chương trình "Bản hùng ca sông núi", "Chào hè", kỷ niệm 30/4, 20/11...

Tổ chức các hội thi hấp dẫn như:

Thi trang trí lớp, văn nghệ, an toàn giao thông, trò chơi dân gian.

Hoạt động trải nghiệm cho học sinh khối 3,4,5 tại Vân Đồn.

100% học sinh khối 1,2 được học tập trải nghiệm theo chương trình GDPT mới.

Tham gia ngày hội STEM cụm trường, đạt giải Nhì toàn đoàn.

Các hoạt động tri ân, đạo đức, nhân ái được đẩy mạnh:

Thăm và tặng quà cho 5 gia đình có công nhân ngày 22/12.

Tổ chức chương trình "Tết quê em", quyên góp hơn 25 triệu đồng giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tham gia các hoạt động văn hóa đọc, sáng tác, thi vẽ... đạt nhiều giải khuyến khích cấp thành phố.

Nhà trường cũng phối hợp cùng trường Mầm non Hoa Hồng tổ chức thành công hoạt động "**Bé mầm non trải nghiệm tiểu học**"

* **Hoạt động từ thiện, nhân đạo**

Học sinh hưởng ứng tích cực các phong trào thiện nguyện:

Mua tấm ủng hộ người mù: 2.988.000đồng.

Ủng hộ đồng bào bị thiên tai do bão số 3: 70.568.000đồng.

Tặng 11 suất quà Tết trao cho học sinh nghèo trị giá hơn 5 triệu đồng.

Triển khai cho 100% các em học sinh trong toàn liên đội kí cam kết đảm bảo an toàn giao thông, cam kết không đốt pháo và thả đèn trời...Kết quả, không có trường hợp nào vi phạm.

11. Đánh giá bảng, bàn ghế, phòng học (3.2)

Tổng số phòng học: 30 phòng. (Trong đó, Kiên cố: 30 phòng; Bán kiên cố: 0 phòng; Tam/mượn: 0 phòng)

Tỉ lệ trung bình phòng/lớp: 27/27 đạt 100%

Tổng số phòng chức năng: 11 phòng, trong đó:

Phòng đoàn thể: 1 phòng; phòng họp, sinh hoạt chuyên môn: 01 phòng; phòng đoàn đội: 1 phòng; phòng truyền thống: 1 phòng; phòng y tế: 1 phòng; phòng GD hòa nhập: 1 phòng; Đa chức năng: 1 phòng; Thư viện: 1 phòng; phòng đọc của học sinh: 1 phòng; Kho sách: 1 phòng; Thiết bị giáo dục: 1 phòng;

Tổng số phòng học bộ môn: 7 phòng. Trong đó:

Âm nhạc: 1 phòng; Mỹ thuật 1 phòng; Tin học: 1 phòng; Ngoại ngữ: 2 phòng; Khoa học công nghệ: 1 phòng; phòng học trải nghiệm: 1 phòng;

Mỗi phòng học có 01 bảng chống lóa kích thước 1,23m x 3,3m được treo gắn vào tường, mép dưới của bảng cách bục giảng từ 70 – 80 cm, khoảng cách giữa bảng tới hàng đầu khoảng 1,7m - 1,8m. Mặt bảng màu xanh viết phấn, có dòng kẻ ô ly 5x5cm. Các góc bảng có đầu bịt bằng nhựa tránh sắc nhọn, đảm bảo an toàn cho học sinh. Có đủ bàn ghế cho giáo viên, học sinh; bàn ghế chắc chắn, tương đối sạch sẽ, đảm bảo học sinh ngồi học thoải mái. Bàn ghế được kê ngay ngắn, thẳng hàng. Tổng số bàn ghế hai chỗ ngồi hiện có của nhà trường là 600 bộ.

Kích thước, vật liệu, kiểu dáng bàn ghế đúng quy định theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN_BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học-Công nghệ và Bộ Y tế. Bàn được thiết kế hai ngăn để đồ dùng học tập của học sinh.

Diện tích phòng học của các lớp là :15 phòng rộng 43,75 m² chưa đảm bảo đủ rộng bình quân không dưới 1,2m²/1 học sinh. 02 phòng rộng 64m², 13 phòng rộng 55,5m² đảm bảo đủ bình quân 1,5 đến 1,8m²/1 học sinh. Phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, xếp đặt bàn ghế hợp lý. Cửa sổ đủ rộng theo quy định, tuy nhiên phòng học mới thiết kế thiếu chiều dài.

Năm học 2024-2025, nhà trường mới được xây mới dãy nhà 5 tầng, hiện cơ sở vật chất trong các phòng học mới chưa có, nhà trường đang làm tờ trình đề nghị phòng GD&ĐT trình UBND TP cấp kinh phí để mua sắm cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học trong năm học mới 2025 – 2026.

12. Đánh giá các loại máy văn phòng, internet

Để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, hoạt động giáo dục và giảng dạy hàng ngày, nhà trường đã trang bị tương đối đầy đủ các loại máy tính, máy in và kết nối mạng Internet. Các phòng làm việc của khối hành chính, quản trị được trang bị cho mỗi bộ phận một máy tính và một máy in. Tính đến nay, nhà trường có 06 máy tính để bàn, 06 máy in, 01 máy tính xách tay có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản lý hành chính.

VII. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ (2.1; 2.2; 2.3)

a) Ưu điểm:

Đa số giáo viên nhiệt tình, quan tâm đến học sinh, tích cực học hỏi, thường xuyên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng với yêu cầu dạy học ngày nay.

b) Những khó khăn cần tháo gỡ về đội ngũ

Tổng số giáo viên của nhà trường hiện có mặt trong năm học là 36 đồng chí. Tỷ lệ giáo viên $36/27 = 1,33$ giáo viên/lớp. Nhà trường thiếu 03 giáo viên theo biên chế được giao, chất lượng đội ngũ ở mức trung bình, chưa có nhiều GV cốt cán.

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp

- *Trình độ đào tạo*: Đạt chuẩn: $40/40 = 100\%$;

- $27/27 = 100\%$ GVCNDG cấp trường; $2/36 = 5,6\%$ GVĐG cấp Tỉnh.

(Trong đó 01 đ/c đạt xuất sắc trong cuộc thi)

3. Xếp loại viên chức

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $8/38 = 21,1\%$

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $30/38 = 78,9\%$

- 01 đ/c không xếp loại do chưa đủ thời gian công tác

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (1.7)

*** Về công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên:**

Trường đã tiếp tục triển khai có hiệu quả việc bồi dưỡng thường xuyên; tiếp tục xây dựng kế hoạch cho giáo viên nghiên cứu, học tập nhằm định hướng rõ hơn về nội dung chương trình cấp học cũng như phương pháp dạy học theo đúng đặc trưng của bộ môn. Chú ý đặc biệt tới việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, thống nhất các loại sổ sách chuyên môn và bồi dưỡng chuyên môn cho toàn bộ giáo viên trong trường. Tham gia tập huấn đầy đủ và có hiệu quả các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, dự chuyên đề do phòng giáo dục, cụm trường và trường tổ chức.

Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, làm đồ dùng dạy học trong toàn thể GV. Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn. Thường xuyên tổ chức và tham dự các chuyên đề đi sâu vào việc đổi mới PPDH, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, điều chỉnh phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp tình hình thực tế của nhà trường. Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên cốt cán tham gia các lớp tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới.

*** Về công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho đội ngũ cán bộ, giáo viên:**

100% CBGVNV nhà trường tham gia học tập bồi dưỡng chính trị đầu năm do Ngành Giáo dục tổ chức. Các đồng chí đảng viên học tập nghị quyết của Đảng trong năm đạt hiệu quả cao.

Trường đã thường xuyên giáo dục tư tưởng, chính trị cho giáo viên thông qua các buổi họp Hội đồng, các buổi nói chuyện chuyên đề để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, giúp họ thấy được vai trò trách nhiệm của người giáo viên trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là vị trí và nhiệm vụ của nhà trường đối với công tác giáo dục của địa phương, của ngành, từ đó họ có hướng phấn đấu đi lên trong công tác.

*** Về xây dựng các nền nếp:**

Thực hiện tốt ra vào lớp đúng giờ, dạy đúng chương trình, đúng thời khóa biểu, hoàn thiện hồ sơ sổ sách chuyên môn, nền nếp sinh hoạt tổ chuyên môn hai tuần một lần vào chiều thứ sáu.

*** Về công tác kiểm tra đánh giá:**

BGH kết hợp với tổ khối trưởng thường xuyên tiến hành kiểm tra đánh giá các nền nếp chuyên môn của đội ngũ như: kiểm tra giáo án, tổ chức rèn chữ viết, thao giảng, làm và sử dụng đồ dùng dạy học. Công tác kiểm tra đánh giá được tiến hành thường xuyên, liên tục, tạo thành nền nếp cho giáo viên, đòi hỏi giáo viên phải có sự phấn đấu nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm học nhà trường đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra nội bộ trường học với 36/36 giáo viên đạt 100% và 10 chuyên đề theo đúng kế hoạch nhà trường đã đề ra. Trong đó: dự giờ 01 tiết tại lớp học và khảo sát chất lượng học sinh. Trong năm học nhà trường cũng đã đón 01 đoàn giám sát y tế trường học; BGH kết hợp với tổ khối trưởng thường xuyên tiến hành kiểm tra đánh giá các nền nếp chuyên môn của đội ngũ như: kiểm tra giáo án, tổ chức rèn chữ viết, thao giảng, làm và sử dụng đồ dùng dạy học. Công tác kiểm tra đánh giá được tiến hành thường xuyên, liên tục, tạo thành nền nếp cho giáo viên, đòi hỏi giáo viên phải có sự phấn đấu nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ.

5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

100% hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên. 100% cán bộ, giáo viên chấp hành đầy đủ và đúng quy chế, quy định và nội quy làm việc của trường và của ngành. 100% giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn về trình độ đào tạo

6. Kết quả triển khai phong trào mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất có 1 đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý

Trong năm học 2024-2025, nhà trường đã triển khai đến giáo viên đăng kí giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp viết sáng kiến kinh nghiệm. Kết quả có 21/42 = 50% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có sáng kiến đổi mới trong công tác quản lý, dạy học.

Nhà trường tổ chức thực hiện tốt các hoạt động phong trào trong năm học; xây dựng kế hoạch triển khai một số nội dung của phong trào thi đua “*Xây dựng trường học đạt chuẩn cảnh quan, vệ sinh, môi trường*”, “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*” ; các cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,*

phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học, sáng tạo”

Toàn trường tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào, trên cơ sở kế hoạch của trường mỗi đc xây dựng cho mình kế hoạch cụ thể, đề ra các giải pháp phù hợp thực hiện các chỉ tiêu phấn đấu, nêu cao vai trò trách nhiệm trong giảng dạy, ý thức tự học, có sáng kiến, đổi mới phương pháp giảng dạy, không ngừng nâng cao năng lực trình độ chuyên môn. Xây dựng nếp sống văn hoá học đường, giao tiếp thân thiện, tạo cơ hội cho học sinh được thể hiện, được giao lưu và thể hiện ý kiến của bản thân giúp các em bản lĩnh tự tin trong cuộc sống.

7. Việc thực hiện công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo đúng Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường có thực hiện niêm yết công khai các nội dung theo quy định của thông tư trên Website của nhà trường tại địa chỉ <https://thdaophuoclocmc.edu.vn/>.

8. Việc triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế"

Nhà trường bố trí, sắp xếp, phân công, quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý, phù hợp với năng lực, trình độ của từng người, không để lãng phí nhân lực. Đánh giá xếp loại viên chức theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

VIII. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỰ PHẠM GẮN VỚI CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

*** Khuôn viên, sân chơi sân tập: (3.1)**

- Nhà trường có khuôn viên rộng gần 7.504,7m², hệ thống sân chơi rộng rãi, bằng phẳng, sạch sẽ, phù hợp cho học sinh trong việc vui chơi và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Trong năm học qua nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch hoạt động và định hướng mọi phong trào, triển khai tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng điện tích kiệm và có tính giáo dục cao trong các môn học, đạt hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó trường còn phối kết hợp với đoàn thanh niên phường tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong nhà trường và cộng đồng về công tác vệ sinh tại địa phương khu vực trường, phát động phong trào trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh tạo dựng cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền chương trình xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Vì vậy hoạt động trong nhà trường đã tích cực và có nền nếp. Duy trì được đội cờ đỏ của nhà trường hoạt động có hiệu quả.

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các công văn, kế hoạch của PGD&ĐT về xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường trong năm học.

Nhà trường nghiêm túc nghiên cứu, triển khai có hiệu quả các tiêu chí của các nội dung Xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh, môi trường. Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường ngày càng đi vào chiều sâu, diễn ra tự nhiên thường xuyên hàng ngày.

2. Khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác **(3.4)**

Nhà trường có 02 nhà vệ sinh riêng cho giáo viên với tổng diện tích 56m²; mỗi tầng học đều có 01 khu vệ sinh gồm 01 vệ sinh nam và 01 vệ sinh nữ. Các khu vệ sinh cho giáo viên, nhân viên cũng như cho học sinh đều các khu vệ sinh đều có bồn rửa tay hợp vệ sinh và được làm vệ sinh hàng ngày, đảm bảo tốt các yêu cầu về an toàn vệ sinh trường học; thuận tiện, sạch sẽ và được xây dựng ở vị trí phù hợp với cảnh quan nhà trường. Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh, không bị trũng đọng nước khi mưa lớn. Trường còn có khu vực quy định thu gom rác thải và đốt hủy hợp vệ sinh. Bên cạnh đó, nhà trường cũng đã hợp đồng với Công ty môi trường đô thị để thu gom rác, đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường.

Trường có 01 khu nhà xe dành cho giáo viên và học sinh với diện tích 510m². Các nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều được đảm bảo tiện lợi, an toàn. **(3.3)**

Nhà trường sử dụng nước uống do cơ sở sản xuất nước sạch ASIAN cung cấp, có giấy chứng nhận Tiêu chuẩn sản phẩm số 67/2011/YTQN-CNCT), đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nước sinh hoạt hàng ngày là nguồn nước giếng khoan, và hệ thống nước sạch do nhà máy nước của TP cung cấp.

3. Thư viện (3.6)

Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả. Bố trí nhân viên kiêm nhiệm công tác thư viện, tổ chức các hoạt động thư viện bảo đảm đạt hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện. Linh hoạt bố trí, sắp xếp sách, truyện tại phòng đọc, khu thư viện thân thiện ngoài sân trường khoa học hợp lý; xây dựng lịch đọc cụ thể, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, phát huy tối đa hiệu quả của thư viện. Tổ chức tốt “Ngày hội đọc sách”, hưởng ứng “Ngày sách Việt Nam” nhằm góp phần tôn vinh giá trị của tri thức, của sách, thỏa mãn nhu cầu đọc, trao đổi tài liệu của các em học sinh, qua đó tạo cho các em một sân chơi mới lạ nhưng bổ ích, ý nghĩa phát huy tính đoàn kết và sáng tạo của các tập thể lớp. Tuyên truyền, huy động học sinh, giáo viên ủng hộ sách truyện bổ sung cho thư viện thêm phong phú.

Duy trì danh hiệu Thư viện đạt chuẩn. Trong năm học vừa qua, Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc đã không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện, góp phần tích cực vào việc phát triển văn hóa đọc, hỗ trợ dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

Duy trì ổn định danh hiệu Thư viện đạt chuẩn, đảm bảo đầy đủ các tiêu chí về cơ sở vật chất, tài liệu, công tác quản lý và tổ chức hoạt động theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức cho học sinh toàn trường đọc sách tại thư viện với tần suất đều đặn: mỗi lớp được bố trí 35 lượt đọc sách/năm học, góp phần hình thành và duy trì thói quen đọc sách thường xuyên cho học sinh. Với tổng số 996 học sinh, hoạt động đọc sách đã được triển khai hiệu quả, thu hút sự tham gia tích cực của học sinh các khối lớp.

Huy động nguồn lực xã hội hóa, bổ sung thêm hơn 200 đầu sách, truyện mới vào thư viện, ưu tiên các loại sách thiếu nhi, sách kỹ năng sống, truyện dân gian, truyện ngụ ngôn, sách khoa học phổ thông,... giúp đa dạng hóa tài liệu đọc, đáp ứng nhu cầu và sở thích của học sinh.

Xây dựng kho học liệu dùng chung bao gồm giáo án điện tử, bài giảng, tài liệu tham khảo, phiếu học tập, bài tập tự luyện... làm nguồn tư liệu hỗ trợ hiệu quả cho cả giáo viên và học sinh trong việc tổ chức dạy học, tự học và nghiên cứu.

4. Thiết bị dạy học (3.5)

a) *Công tác chỉ đạo*: Thực hiện rà soát, tham mưu, sắp xếp cơ sở vật chất hiện có một cách phù hợp theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 18/11/2019 về triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; Chỉ đạo rà soát công tác thiết bị để tham mưu bổ sung thiết bị dạy học theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021. Bố trí đủ cho 27/27 lớp học đảm bảo đúng, đủ chương trình của Bộ Giáo dục quy định.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến có mà không sử dụng*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch đề xuất, bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục thực hiện mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường. Triển khai mô hình thư viện thân thiện ngoài trời, trong mỗi lớp học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019;

Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

b) *Kết quả thực hiện:* Nhà trường hiện có 30 phòng học/27 lớp, đảm bảo mỗi lớp/phòng, đáp ứng các yêu cầu về thực hiện các nhiệm vụ của trường: cảnh quan xanh, sạch, đẹp, đảm bảo môi trường sư phạm. Có đầy đủ trang thiết bị, phục vụ công tác quản lý (máy tính, hệ thống mạng internet), có hệ thống máy chiếu phục vụ việc dạy học được khai thác, sử dụng có hiệu quả.

c) *Khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:* Một số máy chiếu lâu năm đã hỏng, một số bảng mờ....

d) *Giải pháp khắc phục:* Tham mưu với các cấp xây dựng nhà đa năng, bổ sung một số thiết bị cũ, hỏng, máy chiếu mờ cần được thay thế.

5. Việc ngăn chặn học sinh đánh nhau: nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh nên không có hiện tượng học sinh đánh nhau.

Nhà trường kết hợp với gia đình quản lý giáo dục học sinh học tập sinh hoạt khoa học. Không cho các em chơi trò chơi và xem phim ảnh bạo lực, hướng dẫn các em biết tự bảo vệ bản thân khi gặp các tình huống xấu...Khuyến khích học sinh sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập phù hợp. Triển khai một số phong trào, mô hình câu lạc bộ “Đôi bạn cùng tiến”, “Đôi bạn điểm 10” nhằm khuyến khích học sinh giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

7. Quản lý học sinh trước tác động xấu của trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh: Tuyên truyền, giáo dục học sinh trong các tiết chào cờ, sinh hoạt. Trong năm không có học sinh tham gia các trò chơi trực tuyến chứa nội dung không lành mạnh.

8. Việc hỗ trợ học sinh "3 đủ": đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và đau yếu, bệnh tật.

Nhà trường đã xây kế hoạch phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ, Thương binh - xã hội của phường Trần Phú để đảm bảo "3 đủ" cho học sinh ngay từ đầu năm học. Đồng thời phối hợp với Hội khuyến học phường, Ban Đại diện CMHS nắm bắt, rà soát các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để trợ giúp kịp thời, tặng quà, hỗ trợ sách vở, quần áo cho các em nhân các ngày lễ tết, khai giảng.

9. Việc thực hiện công khai (1.9)

Công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo đúng Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường công khai các nội dung theo quy định của thông tư 09 trên Website của nhà trường.

10. Đánh giá ưu nhược điểm chính:

- Ưu điểm: Sắp xếp các phòng chức năng để đảm bảo cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh, vệ sinh trường lớp sạch sẽ, thoáng mát, cảnh quan môi trường sạch đẹp, gọn gàng, tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, duy trì tốt sĩ số học sinh.

- Nhược điểm: Nhà trường có phòng tin học xong chưa được đầu tư máy tính.

IX. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (5.4)

1. Công tác chỉ đạo:

- Tập trung chỉ đạo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập của phường Trần Phú vào tháng 9/2024. Thường xuyên báo cáo và tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và chống mù chữ. Đầu tư nâng cao chất lượng dạy học.

2. Các biện pháp thực hiện:

Phối hợp với các tổ khu dân phố làm tốt công tác điều tra, phân loại, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phổ cập. Huy động hết học sinh đến độ tuổi ra lớp. Làm tốt công tác duy trì sĩ số, quản lý chặt chẽ số học sinh chuyển đến, chuyển đi trong hè. Thường xuyên làm bổ sung phổ cập hàng năm từ tháng 8 đến tháng 10 và báo cáo tiến độ phổ cập với đồng chí Trưởng ban chỉ đạo Phổ cập của phường Trần Phú.

3. Kết quả:

a) Học sinh:

- Trẻ sinh năm 2018 (6 tuổi) vào lớp 1 là: $197/197 = 100\%$
- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt 100%
- Tổng số học sinh sinh năm 2014 (11 tuổi) hoàn thành chương trình tiểu học: $194/194 \text{ em} = 100\%$.

- Xóa mù chữ đạt tỷ lệ 100%

b) Đội ngũ giáo viên:

- Đảm bảo số lượng giáo viên để dạy đủ các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

- Tỷ lệ giáo viên/lớp so với quy định: $36/27 = 1,28 \text{ GV/lớp}$.

- Có giáo viên chuyên trách dạy các môn: Mĩ thuật, Ngoại ngữ, GV Âm nhạc kiêm TPT Đội dạy 2 tiết/tuần.

c) Cơ sở vật chất:

- Có mạng lưới trường, lớp phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ em đi học thuận lợi.

- Có số phòng học đảm bảo cho học sinh học 2 buổi/ngày. Phòng học an toàn: có bảng, bàn ghế cho học sinh, giáo viên; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông.

- Trường có văn phòng; thư viện; phòng giáo viên; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng; phòng thiết bị giáo dục; phòng Âm nhạc; phòng mĩ thuật, phòng khoa học công nghệ, phòng tin học; phòng y tế.

- Phòng làm việc của quản lý và nhân viên đều có máy tính, toàn trường được lắp wi-fi thuận lợi cho việc truy cập thông tin.

- Sân trường có cây bóng mát tạo được quang cảnh đẹp. Diện tích toàn trường là $7.504,7\text{m}^2$, diện tích sân chơi, bãi tập chiếm trên 50% tổng diện tích toàn trường.

- Trường học có cổng trường, tường rào đảm bảo theo quy định, không có hàng quán, nhà ở trong khu vực trường.

* Kết quả: Phường Trần Phú đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3, Xóa mù chữ mức độ 2.

X. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA, KIẾN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP

Nhà trường tích cực chủ động tham mưu với Phòng Giáo dục & Đào tạo bổ sung CSVC và trang thiết bị phục vụ cho công tác tổ chức dạy học đặc biệt dạy học lớp 2,3,4,5 theo chương trình GDPT 2018. Làm tốt công tác chỉnh trang khuôn viên, giữ gìn vệ sinh trường lớp, đến nay nhà trường vẫn duy trì giữ vững tiêu chí để được công nhận trường học đạt chuẩn cảnh quan, vệ sinh môi trường năm 2024.

Căn cứ công văn hướng dẫn số 3106/SGD&ĐT-KTKĐCLGD của SGDĐT V/v hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 nhà trường chủ động cập nhật lưu trữ minh chứng theo quy định.

XI. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA:

1. Kết quả kiểm tra của nhà trường:

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của 100% giáo viên
- Kiểm tra các chuyên đề: Kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục. Kiểm tra việc thực hiện quy chế tuyển sinh. Kiểm tra công tác quản lý việc dạy thêm, học thêm. Kiểm tra việc thu các khoản thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục 2024 – 2025. Kiểm tra việc đánh giá xếp loại thi đua cuối năm. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của các tổ, hồ sơ quản lý của tổ trưởng chuyên môn. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản cố định. Kiểm tra thư viện, thiết bị, y tế...*(cơ sở vật chất, việc sắp xếp, bố trí, trang trí, vệ sinh; số lượng và chất lượng ấn phẩm; thực hiện nội quy, việc cho mượn, thu hồi; bảo quản, giới thiệu, thống kê, phân loại, bổ sung sách báo, thiết bị dạy học, thiết bị y tế; thực hiện giờ giấc, thái độ làm việc...)*. Kiểm tra công tác Đội *(hồ sơ sổ sách, công tác thu-chi tài chính của Đội)*.

2. Công tác kiểm tra của cấp trên

- Kiểm tra công tác tuyển sinh của nhà trường.

3. Đánh giá ưu, tồn tại, bài học rút ra qua công tác kiểm tra

*Ưu điểm: Nhà trường chủ động trong công tác kiểm tra, thực hiện đúng quy trình, lưu hồ sơ đầy đủ theo quy định. Tất cả CBGV đều được đánh giá về công tác chuyên môn của bản thân để từ đó tự mình học hỏi tự hoàn thiện để đạt hiệu quả cao trong công tác.

*Nhược điểm: Một số đ/c cán bộ kiểm tra còn cả nể trong quá trình đánh giá, xếp loại.

*Bài học kinh nghiệm: Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật thường xuyên các văn bản hướng dẫn của Ngành về công tác kiểm tra. Cần thẳng thắn hơn trong việc đánh giá, xếp loại. Chuyên môn, tổ khối trưởng cần thường xuyên kiểm tra điều đặn giáo viên của tổ khối từ đó mới rút ra được mặt mạnh, yếu để có hướng bồi dưỡng đội ngũ kịp thời.

XII. VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ CÁC ĐOÀN THỂ TRONG TRƯỜNG HỌC

(1.3)

Tổng số đảng viên trong chi bộ: 36 đ/c. Chi bộ đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, cụ thể:

- Chi bộ tổ chức kết nạp cho 01 đ/c, hoàn thiện hồ sơ chuyển Đảng chính thức cho 01 đ/c trong năm 2024.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho tất cả đảng viên trong chi bộ.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ Đảng trên mọi lĩnh vực công tác, các đảng viên trong chi bộ đều giữ vai trò làm nòng cốt cho các tổ chuyên môn, luôn gương mẫu tiên phong trong mọi hoạt động.

2. Công tác Công Đoàn: Trong năm học qua Công đoàn đã phối hợp với nhà trường triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. Làm tốt công tác động viên, thăm hỏi hỗ trợ đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn.

3. Công tác Đoàn, Đội:

- **Đoàn thanh niên:** Phát huy sức mạnh tập thể, tính tiên phong của Chi đoàn, cá nhân đoàn viên, chỉ đạo hoạt động Liên đội, tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn và các hoạt động phong trào xây dựng Chi đoàn vững mạnh.

- **Đội thiếu niên:** Tổ chức các hoạt động của Đội thiếu niên và sao nhi đồng ở nhà trường. Thành lập đội danh dự, làm tốt công tác phục vụ hoạt động chính trị của địa phương và của ngành. Duy trì và phát huy các thành tích đã đạt được, góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng giáo dục 2 mặt trong nhà trường.

XIII. CÔNG TÁC XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC

1. Công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh (4.1)

Trong năm học qua Ban giám hiệu nhà trường và các thầy cô giáo đã làm tốt công tác phối hợp với BD DCMHS tạo điều kiện để Ban đại diện CMHS thực hiện tốt các quy định theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh trường tiểu học.

Thông nhất xây dựng được quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường. Phụ huynh các lớp ủng hộ kinh phí cho hoạt động của lớp, của trường hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục.

Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường hoạt động, sử dụng hợp lý nguồn quỹ của Ban đại diện.

Tổ chức được các cuộc họp định kì theo quy định (3 lần/năm học), trong các cuộc họp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn có sự thống nhất trong việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường giáo dục học sinh. Quan tâm tới các hoạt động phong trào của nhà trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học sinh phát triển toàn diện về mọi mặt. Công khai tài chính, minh bạch trong thu, chi quỹ. Từ đầu năm học đến nay, nhà trường đã tổ chức được 03 cuộc họp định kì với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm các lớp họp 03 cuộc định kì. Trong các cuộc họp giữa nhà trường và

Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn có sự thống nhất trong việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường giáo dục học sinh. Quan tâm tới các hoạt động phong trào của nhà trường, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học sinh phát triển toàn diện về mọi mặt.

Nhà trường đã phối kết hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tổ chức tốt các cuộc họp định kì, tham mưu với cấp ủy chính quyền, các đơn vị, đoàn thể đóng chân trên địa bàn phường để xây dựng được các nội dung giáo dục trong nhà trường.

XIV. CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (1.2)

- Thực hiện chỉ đạo của các cấp về thực hiện các phong trào thi đua, trong năm học qua, nhà trường đã làm tốt một số nội dung sau:

1. Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh ở địa phương, giúp các em tự tin trong học tập.

2. Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

4. Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh.

5. Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

- Đánh giá việc thực hiện các hoạt động Kế hoạch hóa gia đình: Trong năm học qua, tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều nhận thức rõ việc thực hiện pháp lệnh: Dân số - Kế hoạch hoá gia đình là việc cần thiết đối với mỗi gia đình.

- Thực hiện các cuộc vận động: “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều thực hiện nghiêm túc.

- Thực hiện cuộc vận động dân chủ hóa trường học: Nhà trường thường xuyên quan tâm. Mọi công việc của nhà trường đều được công khai 5 công khai:

+ Công khai trong xây dựng kế hoạch

+ Công khai trong tuyển sinh.

+ Công khai trong phân công lao động.

+ Công khai trong thu chi các loại quỹ.

+ Công khai trong khen thưởng, kỉ luật.

- Thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”: Nhà trường đã quán triệt đội ngũ thầy và trò thực hiện nghiêm túc. Thầy dạy nghiêm túc, đánh giá xếp loại học sinh nghiêm túc, công bằng, khách quan, trò học nghiêm túc, không có hiện tượng quay cóp bài trong thi cử...

- Thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”: Nhà trường đã tạo điều kiện để đội ngũ được học tập về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, qua đó tuyên truyền rộng rãi cho học sinh để cùng học tập và thực hiện.

- Các cuộc vận động khác do Ngành phát động nhà trường đều hưởng ứng một cách hiệu quả.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác tham mưu, quản lý, chỉ đạo: Các hoạt động ngoại khóa được quan tâm thường xuyên, chú trọng công tác giáo dục toàn diện cho học sinh. Nhà trường thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về thực hiện chương trình theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái. Tổ chức dạy học đủ các môn bắt buộc và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp để phát triển toàn diện học sinh. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu các lớp phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường; giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc điều chỉnh nội dung và chương trình để phù hợp với điều kiện từng lớp.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc dạy học trên lớp để đảm bảo chất lượng giáo dục; nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Làm tốt công tác tham mưu với địa phương trong công tác giáo dục. Làm tốt công tác từ thiện, nhân đạo, tặng quà cho các đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật trong năm học.

Tổ chức tốt các phong trào thi đua thi đua, các hoạt động ngoại khóa, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm sáng tạo để rèn kỹ năng sống cho học sinh theo nhiệm vụ năm học.

2. Chất lượng giáo dục tiểu học

2.1. Những ưu điểm nổi bật

Chất lượng dạy và học có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng đại trà được ổn định và giữ vững, chất lượng mũi nhọn đã có chuyển biến. Các chỉ tiêu đảm bảo và vượt so với kế hoạch. Quy mô trường lớp được ổn định và giữ vững, các hoạt động trong nhà trường đã được thực hiện một cách đồng bộ, công tác phổ cập được duy trì và giữ vững đạt mức độ 3.

Hình thức và phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả. Giáo dục đã chuyển từ truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS.

Nền nếp nhà trường vẫn duy trì ổn định tốt, môi trường giáo dục thân thiện, tập thể nội bộ luôn đoàn kết.

Nhà trường đã chủ động điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Tích cực, chủ động trong công tác triển khai CTGDPT 2018, đánh giá học sinh.

2.2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân; giải pháp khắc phục

Nhà trường chưa đủ định biên 1,5 giáo viên/lớp;

Chủ động, tích cực làm tốt công tác tham mưu các chủ trương, nội dung đổi mới của ngành cho cấp ủy, chính quyền các cấp, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của các ngành, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân, tạo nên sự đồng thuận của toàn xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục đáp ứng xu thế hội nhập. Đổi mới quản lý và đổi mới

phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh là khâu đột phá, là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

Tiếp tục rà soát tình hình CSVC của trường để tích cực tham mưu, đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm trang sắm CSVC cho nhà trường, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tạo mọi điều kiện, động viên giáo viên tham gia học tập nâng trình độ chuẩn theo Luật GD 2019. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch quản lý tốt việc thực hiện chương trình giáo dục trong nhà trường. Thực hiện cân đối các hoạt động giáo dục đặc biệt là các hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường. Cải tiến và vận dụng phương pháp giảng dạy mới, tăng cường đưa công nghệ thông tin vào giảng dạy.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, các phong trào thi đua do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT hướng dẫn; các chỉ thị của UBND tỉnh, UBND phường đề ra, trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

1. Tiếp tục hưởng ứng có hiệu quả các cuộc vận động; đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, bồi dưỡng GV và CBQL; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; chú trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên; chỉ đạo thực hiện dạy học và đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; điều chỉnh nội dung dạy học theo định hướng của Bộ GD&ĐT phù hợp với đối tượng HS; đổi mới PPDH, tăng cường việc tích hợp trong dạy học các môn học; chú trọng giáo dục đạo đức cho HS. Đặc biệt quan tâm đến việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

2. Đặc biệt chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh. Quan tâm hàng đầu công tác bảo vệ sức khỏe học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học buổi 2, tăng cường tổ chức dạy học buổi 2 theo mô hình các nhóm, câu lạc bộ bồi dưỡng năng lực sở trường của HS; tiếp tục duy trì công tác kiểm tra toàn diện giáo viên, công tác thư viện, y tế trường học và công tác tài chính trong trường.

4. Tăng cường xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực; tăng cường hiệu quả hoạt động của Thư viện trường học, đồng thời tăng cường xây dựng Thư viện đạt chuẩn; quan tâm trang trí trường lớp học thân thiện, đảm bảo thẩm mỹ, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của HSTH.

5. Giáo dục học sinh các kỹ năng sống cơ bản, các biện pháp giữ gìn sức khỏe. Xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh. Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ, nghiệm thu chất lượng cuối năm học ở các khối lớp đảm bảo đánh giá đúng thực chất kết quả học tập của học sinh.

6. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn và công tác bồi dưỡng GV tại các nhà trường; xây dựng nội dung và triển khai thực hiện bồi dưỡng GV phân kiến thức địa phương; coi trọng công tác tự bồi dưỡng của CBGV. Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và GV theo chuẩn nghề nghiệp.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Đổi mới công tác quản lý: Duy trì sĩ số học sinh, giảm tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập. Triển khai áp dụng chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên Tiểu học. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuyên môn. Nâng cao chất lượng dạy và học để học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình cấp Tiểu học. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Phối kết hợp chặt chẽ hơn với các cơ quan, ban ngành trên địa bàn để làm tốt hơn công tác duy trì sĩ số, chăm sóc sức khỏe học sinh, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giữ an ninh trật tự trong trường học,... Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo dục tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về Chương trình GDPT mới. Tiếp tục chỉ đạo GVCN, nhân viên phụ trách công tác Y tế tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để hướng dẫn học sinh thực hiện các quy định về phòng chống dịch bệnh theo mùa.

2. Xây dựng đội ngũ: Tiếp tục đổi mới nội dung phương pháp dạy học: Phát huy tính tích cực, tự học của học sinh, nâng cao chất lượng mũi nhọn, giảm tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành môn học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục (ứng dụng trong công tác quản lý, trong soạn giảng, triển khai phần mềm trong giáo viên, công tác thư viện). Có kế hoạch cụ thể để rèn học sinh chưa hoàn thành môn học. Thường xuyên khảo sát chất lượng học sinh để kịp thời điều chỉnh việc dạy và học của GV và HS. Thường xuyên dự giờ thăm lớp, tổ chức các chuyên đề vận dụng phương pháp dạy học mới vào giảng dạy. Thường xuyên kiểm tra GV dưới nhiều hình thức. Động viên, tạo điều kiện tốt nhất để CBGVNV nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Tăng cường cơ sở vật chất trường học: Xây dựng cảnh quan trường học: Tu bổ bồn hoa cây cảnh, trồng thêm cây xanh, sân chơi, bãi tập cho học sinh.

4. Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho giáo viên: Xây dựng tinh thần đoàn kết trong Hội đồng sư phạm nhà trường. Tuyên truyền, động viên, giúp đỡ giáo viên tham gia các hội thi, giáo lưu do nhà trường và cấp trên tổ chức.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

I. ĐỐI VỚI ĐỊA PHƯƠNG

- Tiếp tục quan tâm huy động nhân dân đóng góp ngày công, vật chất xây dựng trường ngày càng khang trang sạch đẹp hơn.

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí, bổ sung cơ sở vật chất, các hạng mục công trình còn thiếu theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 để các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm chỉ đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo đạt kết quả cao hơn.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: (báo cáo);
- Thường trực UBND phường Trần Phú (báo cáo);
- Đoàn thể, Tổ CM, cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Hoa